

Số: **18/2023/QĐST- DS**

Cái Răng, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 10 tháng 4 năm 2023** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **66/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023**.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Đỗ Minh T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 26, đường 6A, khu TĐC T N 2, Khu vực 1, phường A K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền: ông **Nguyễn Chí D**, sinh năm 1988

Địa chỉ: số 08, đường F3, Tổ 3A, khu vực 5, phường A B, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Đặng Thanh T1**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 09C, Khu vực P T, phường T P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn **Đặng Thanh T1** còn nợ ông **Đỗ Minh T** số tiền nợ vay **250.000.000 đồng** (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Nên ông **Đặng Thanh T1** có nghĩa vụ thanh toán số tiền **250.000.000 đồng** (Hai trăm năm mươi triệu đồng) cho ông **Đỗ Minh T** khi án có hiệu lực.

Hai bên thống nhất không yêu cầu tính lãi suất đối với khoản nợ trên nữa.

Hai bên thống nhất không cản trở hay điều chỉnh lại đối với số tiền lãi đã đóng trước đây vì nguyên đơn đã tự nguyện không tính lãi suất đối với toàn bộ khoản nợ trên.

Thời hạn và phương thức trả nợ: hai bên tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm thi hành thì phải chịu lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi bị đơn hoàn thành xong nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bị đơn bản chính Giấy chứng minh công an nhân dân số 446-009 mang tên Đặng Thanh T1.

Án phí dân sự sơ thẩm: theo qui định là $\frac{1}{2} \times 5\%$ (250.000.000 đồng) = 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Mỗi đương sự phải chịu $\frac{1}{2} \times 6.250.000$ đồng = 3.125.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Cụ thể:

- Ông **Đặng Thanh T1** phải chịu án phí là **3.125.000 đồng** (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Ông **Đỗ Minh T** phải chịu án phí là **3.125.000 đồng** (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã đóng 6.707.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng) theo biên lai số 0003016 ngày 20/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng. Ông **Đỗ Minh T** được nhận lại 3.582.000 đồng (Ba triệu năm trăm tám mươi hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự
- VKSND Q.Cái Răng
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Thái Mỹ Nhung